| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHONG THỔ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Qg Minh;

2. Ông Đèo Văn Vĩnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu*** *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn Q**, sinh năm 2000, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Giấy (Giáy); giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Vàng Văn D, sinh năm 1979; mẹ đẻ: Lý Thị T, sinh năm 1982; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; bị cáo sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Vùi Thị X, sinh năm 2003, bị cáo có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 23/02/2023 đến ngày 04/3/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 31 phút, ngày 22/02/2023, Vàng Văn Q đã dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A71 gọi vào số 0388612594 gặp người phụ nữ tên Pao để hỏi mua ma túy, mục đích mua về để sử dụng. Người phụ nữ nghe điện đã đồng ý và hẹn Q lên khu vực Hoàng Trù Văn, thuộc bản Chảng Phàng, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ để bán ma túy cho Q. Q điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Winer, biển kiểm soát 25P-772.94, đi đến chỗ hẹn và mua được của người này 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, Q đi vào bụi cây ven đường cấu lấy một ít và sử dụng, số còn lại, Q gói lại đem về nhà. Về đến nhà, Q lại lấy một ít ra sử dụng, số còn lại, Q chia thành 02 phần nhỏ và gói lại bằng mảnh nilon màu xanh rồi đem giấu ở dưới gối để ở đầu giường ngủ của Q, mục đích để sử dụng dần. Sáng ngày 23/02/2023, Q đem chiếc xe máy biển kiểm soát 25P-772.94 đi trả cho anh Vàng Văn Thoắn, sinh năm 2003, trú tại: Bản Mỏ, xã nậm Xe, huyện Phong Thổ, do Q đã mượn xe của anh Thoắn. Khi về nhà, Q lấy 01 gói Heroine ra sử dụng, 01 gói còn lại, Q cất giấu như cũ. Đến 16 giờ 50 phút, ngày 23/02/2023, Vàng Văn Q đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Xe bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vàng Văn Q đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất ma túy, dạng chất bột khô màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và khai nhận, số chất bột khô màu trắng đó là Heroine do Q mua về để sử dụng cho bản thân.

Bản Kết luận giám định số: 18/KL-GĐVV, ngày 23/02/2023, của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: Khối lượng chất bột khô màu trắng bắt quả tang, thu giữ của Vàng Văn Q là 0,17 gam.

Bản Kết luận giám định số: 235/KL-KTHS, ngày 27/02/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS, ngày 31 tháng 5 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng Văn Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn Q từ 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh ni lon màu xanh, các vỏ niêm phong cũ. Đối với 0,17 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ Q điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Vàng Văn Q đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ Q điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 50 phút, ngày 23/02/2023, tại nhà ở của Vàng Văn Q, địa chỉ: Bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, khi tổ công tác Công an xã Nậm Xe đang làm nhiệm vụ đã bắt quả tang Vàng Văn Q đang tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy, dạng chất bột khô màu trắng, được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Vàng Văn Q khai nhận, chất bột vón cục màu trắng là Heroine do Q mua để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng Văn Q là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,17 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên Q đến vụ án: Bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của một người phụ nữ tên Pao, nhà ở khu vực Hoàng Trù Văn, thuộc bản

Chảng Phàng, xã Sin Suối Hồ. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ có đặc điểm như trên. Đối với số thuê bao 0388612594, qua xác minh tên người đăng ký sử dụng số điện thoại này là Tẩn Láo Tả, sinh năm 2000, trú tại bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ. Tẩn Láo Tả khai bị mất điện thoại và mất cả sim từ khoảng cuối tháng 01/2023 nên hiện nay chưa xác định được người bán Heroine cho bị cáo để xử lý.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. 01 mảnh ni lon màu xanh, các phong bì niêm phong, vỏ niêm phong cũ, là những vật do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

**1.** Bị cáo **Vàng Văn Q** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn Q: 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/02/2023 đến ngày 04/3/2023 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 07 (Bảy) tháng, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2.** Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 01 mảnh ni lon màu xanh, các phong bì niêm phong, vỏ niêm phong cũ.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 (2018), màu đen, có ốp lưng màu đen bằng nhựa lắp sim Viettel số: 0344533610, điện thoại đã qua sử dụng, mật khẩu màn hình là 2000, hiện còn sử dụng được, đã xây xát nhiều chỗ. Số IMEI1: 868499031294395, số IMEI2: 868499031294387.

*(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).*

**3.** Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**